

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 8 năm 2019

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4416/QĐ-ĐHSP ngày 23 tháng 8 năm 2019  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

### 1. Thông tin về chương trình đào tạo

- Tên chuyên ngành đào tạo
- + Tiếng Việt: *Giáo dục mầm non*
- + Tiếng Anh: *Preschool Education*
- Mã số chuyên ngành đào tạo: 8141010
- Tên ngành đào tạo
- + Tiếng Việt: *Giáo dục học*
- + Tiếng Anh: *Pedagogics*
- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
- + Tiếng Việt: Khoa học Giáo dục  
Giáo dục mầm non
- + Tiếng Anh: *Master of science in Education  
Preschool Education*
- Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Sư phạm

### 2. Mục tiêu chương trình đào tạo

#### 2.1. Mục tiêu chung

##### + Kiến thức:

Có kiến thức chuyên ngành sâu rộng của chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục mầm non; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ giáo dục học và giáo dục mầm non; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường giáo dục và giáo dục mầm non.

##### + Kỹ năng:

Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong môi trường thay đổi; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non;

Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công tác giáo dục trẻ; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường.

+ Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có năng lực giao tiếp hiệu quả, làm việc độc lập và hợp tác, tự học và tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp liên tục; Có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ, tuân thủ đạo đức trong hoạt động chuyên môn giáo dục mầm non.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

+ Phẩm chất đạo đức:

M1. Có trách nhiệm với nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức lành mạnh, trong sáng, lập trường tư tưởng vững vàng; thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục mầm non.

+ Kiến thức:

*- Kiến thức chung:*

M2. Vận dụng sáng tạo kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, khoa học chính trị, khoa học giáo dục, văn hóa trong học tập và phát triển chuyên môn.

*- Kiến thức cơ sở và ngành:*

M3. Áp dụng linh hoạt kiến thức chuyên sâu về Giáo dục học (Giáo dục Mầm non) trong thực tiễn công việc.

+ Kỹ năng:

M4. Có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ giáo dục mầm non thuần thực.

M5. Có kỹ năng tin học và ngoại ngữ thành thạo trong công tác chuyên môn.

+ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

M6. Phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên môn và đề xuất những sáng kiến cải tiến công tác giáo dục trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng

lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của giáo dục mầm non.

M7. Có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có năng lực nhận định, đánh giá và ra quyết định, dẫn dắt đồng nghiệp xử lý những vấn đề lớn về giáo dục mầm non trước yêu cầu thực tiễn; Bảo vệ và chịu trách nhiệm về những quyết định trong chuyên môn.

### **3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

#### **3.1. Về kiến thức**

C1. Vận dụng được hệ thống tri thức khoa học xã hội và khoa học chính trị trong xây dựng, triển khai và đánh giá công tác chuyên môn ở cơ sở giáo dục mầm non.

C2. Áp dụng được các kiến thức cơ bản, nền tảng về tâm lý học, giáo dục học mầm non trong xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non.

C3. Vận dụng được kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tế sâu rộng, vững chắc về giáo dục học mầm non trong tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo từng lĩnh vực phát triển trẻ; trong công tác quản lý nhóm/lớp, quản trị và quản lý cơ sở giáo dục mầm non.

#### **3.2. Về kỹ năng**

C4. Xây dựng và phát triển được kế hoạch giáo dục trường mầm non, đánh giá kết quả giáo dục và thực hiện được các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trẻ, phát triển được cộng đồng giáo dục nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non, khoa học quản lý giáo dục mầm non.

C5. Đạt trình độ ngoại ngữ B1 (tiếng Anh) theo Khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương.

C6. Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn.

C7. Có năng lực thu hút, tập hợp các thành viên/tổ/nhóm chuyên môn; năng lực hợp tác trong giải quyết nhiệm vụ chuyên môn.

C8. Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, ứng xử sư phạm chuẩn mực trong quá trình giáo dục và quản lý giáo dục mầm non

### 3.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

C9. Phát hiện và giải quyết được các vấn đề thực tiễn trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ dựa trên đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng sự phát triển của trẻ; tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong hoạt động chuyên môn giáo dục mầm non.

C10. Đề xuất và chịu trách nhiệm về những kết luận mang tính chuyên gia, những sáng kiến quan trọng nhằm giải quyết và nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

### 4. Ma trận quan hệ mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu cụ thể	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo									
	Kiến thức			Kỹ năng					NL tự chủ và trách nhiệm	
	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10
M1	x								x	
M2	x	x								
M3			x							
M4				x			x	x		
M5					x	x				
M6									x	x
M7									x	x

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**PGS.TS Mai Xuân Trường**

**TRƯỞNG KHOA**

(Đã ký)

**TS Trần Thị Minh Huệ**